

CÔNG TY TNHH TRUYỀN THÔNG NGUYỄN PHAN TMT VIỆT NAM
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH TRUYỀN THÔNG NGUYỄN PHAN TMT VIỆT NAM

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: NGUYEN PHAN TMT VIETNAM COMMUNICATION TRADING COMPANY LIMITED

Tên công ty viết tắt: NGUYEN PHAN TMT VIETNAM COMMUNICATION CO., LTD

2. Mã số doanh nghiệp: 0108030433

3. Ngày thành lập: 23/10/2017

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số nhà 24/429, đường Hoàng Tăng Bí, Phường Thụy Phương, Quận Bắc Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0915454523

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Đại lý du lịch	7911
2.	Lắp đặt hệ thống điện	4321
3.	Hoạt động chuyên môn, khoa học và công nghệ khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Dịch vụ tổ chức sự kiện, hội nghị, hội thảo, xây dựng và phát triển thương hiệu	7490(Chính)
4.	In ấn	1811
5.	Hoạt động xuất bản khác Chi tiết: Xuất bản catalog: ảnh, áp phích quảng cáo, tài liệu quảng cáo	5819
6.	Hoạt động phát hành phim điện ảnh, phim video và chương trình truyền hình	5913
7.	Hoạt động chiếu phim	5914
8.	Hoạt động ghi âm và xuất bản âm nhạc	5920
9.	Hoạt động sáng tác, nghệ thuật và giải trí	9000
10.	Nghiên cứu thị trường và thăm dò dư luận	7320
11.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, lò sưởi và điều hoà không khí	4322

12.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác Chi tiết: + Thang máy, cầu thang tự động, + Các loại cửa tự động, + Hệ thống đèn chiếu sáng, + Hệ thống hút bụi, + Hệ thống âm thanh, + Hệ thống thiết bị dùng cho vui chơi giải trí	4329
13.	Phá dỡ	4311
14.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình + Bán buôn sách, báo, tạp chí, văn phòng phẩm, + Bán buôn giường, tủ, bàn ghế và đồ dùng nội thất tương tự, + Bán buôn đồ điện gia dụng, đèn và bộ đèn điện	4649
15.	Quảng cáo	7310
16.	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động	5610
17.	Cung cấp dịch vụ ăn uống theo hợp đồng không thường xuyên với khách hàng (phục vụ tiệc, hội họp, đám cưới...)	5621
18.	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày Chi tiết: + Khách sạn, + Nhà hàng, nhà nghỉ kinh doanh dịch vụ lưu trú ngắn ngày	5510
19.	Sản xuất giường, tủ, bàn, ghế	3100
20.	Xây dựng nhà các loại	4100
21.	Xây dựng công trình đường sắt và đường bộ	4210
22.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác Chi tiết: + Xây dựng công trình công nghiệp (trừ nhà cửa) + Xây dựng đường hầm + Xây dựng các công trình thể thao ngoài trời	4290
23.	Hoạt động sản xuất phim điện ảnh, phim video và chương trình truyền hình Chi tiết: Hoạt động sản xuất chương trình truyền hình (trừ hoạt động sản xuất phim)	5911
24.	Lập trình máy vi tính	6201
25.	Dịch vụ thông tin khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Các dịch vụ thông tin qua điện thoại; - Các dịch vụ tìm kiếm thông tin thông qua hợp đồng hay trên cơ sở phí;	6329
26.	Cổng thông tin Chi tiết: Hoạt động điều hành website, internet, như các trang báo chí, phương tiện truyền thông, cung cấp các thông tin được cập nhập định kỳ (trừ hoạt động báo chí)	6312

